

CHƯƠNG VII

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

I. NHỮNG QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

1. Định nghĩa về văn hóa và quan điểm về xây dựng nền văn hóa mới

a. Định nghĩa về văn hóa

Khái niệm về “văn hóa” có nội hàm phong phú và ngoại diên rất rộng, chính vì vậy, đã có đến hàng trăm định nghĩa về văn hóa. Tháng 8 – 1943, khi còn trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch, lần đầu tiên Hồ Chí Minh đưa ra một định nghĩa của mình về văn hóa. Điều thú vị là định nghĩa của Hồ Chí Minh có rá nhiều điểm gần với quan niệm hiện đại về văn hóa. Người viết:

“Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”.

Với định nghĩa này, Hồ Chí Minh đã khắc phục được quan niệm phiến diện về văn hóa trong lịch sử và hiện tại, hoặc chỉ đề cập đến lĩnh vực tinh thần, trong văn học nghệ thuật, hoặc chỉ đề cập đến lĩnh vực giáo dục, phản ánh trình độ học vấn... Trên thực tế, văn hóa bao gồm toàn bộ những giá trị vật chất và những giá trị tinh thần mà loài người đã sáng tạo ra, nhằm đáp ứng sự sinh tồn và cũng là mục đích cuộc sống của loài người.

b. Quan niệm về xây dựng nền văn hóa mới

Cùng với định nghĩa về văn hóa, Hồ Chí Minh còn đưa ra *Năm điểm lớn* định hướng cho việc xây dựng nền văn hóa dân tộc:

1. Xây dựng tinh thần độc lập, tự cường.
2. Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.
3. Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.
4. Xây dựng chính quyền: dân quyền.
5. Xây dựng kinh tế”.

Như vậy, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã quan tâm đến văn hóa, đã thấy rõ vai trò, vị trí của văn hóa trong đời sống xã hội. Điều này cắt nghĩa vì sao ngay sau khi giành được độc lập, Hồ Chí Minh đã bắt tay vào việc xây dựng, kiến tạo một nền văn hóa mới ở Việt Nam trên tất cả mọi lĩnh vực, từ kinh tế, chính trị, xã hội, đạo đức, đến tinh thần con người, đã sớm đưa văn hóa vào chiến lược phát triển đất nước.

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các vấn đề chung của văn hóa

a. Quan điểm về vị trí và vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội

- Văn hoá là đời sống tinh thần của xã hội, thuộc kiến trúc thương tầng.

Ngay sau thắng lợi của cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm này. Ở đây, Hồ Chí Minh đặt văn hoá ngang hàng với chính trị, kinh tế, xã hội tạo thành bốn vấn đề chủ yếu của đời sống xã hội và các vấn đề này có quan hệ với nhau rất mật thiết. Cho nên, trong công cuộc xây dựng đất nước, cả 4 vấn đề này phải được coi trọng như nhau.

Trong quan hệ với chính trị, xã hội; Hồ Chí Minh cho rằng, chính trị, xã hội có được giải phóng thì văn hoá mới được giải phóng. Chính trị giải phóng sẽ mở đường cho văn hoá phát triển. Người nói: “xã hội thế nào, văn nghệ thế ấy...Dưới chế độ thực dân và phong kiến, nhân dân ta bị nô lệ, thì văn nghệ cũng bị nô lệ, bị tội tàn không thể phát triển được”. Để văn hoá phát triển tự do thì phải làm cách mạng chính trị trước. Ở Việt Nam, tiến hành cách mạng chính trị, thực chất là tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc để giành chính quyền, giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, từ đó giải phóng văn hoá, mở đường cho văn hoá phát triển.

Trong quan hệ với kinh tế; Hồ Chí Minh chỉ rõ kinh tế là thuộc về cơ sở hạ tầng, là nền tảng của việc xây dựng văn hoá. Từ đó, Người đưa ra luận điểm: Phải chú trọng xây dựng kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng để có điều kiện xây dựng và phát triển văn hoá. Người viết: *Văn hoá là một kiến trúc thương tầng*; nhưng cơ sở hạ tầng của xã hội có kiên thiết rồi, văn hoá mới kiên thiết được và có đủ điều kiện phát triển được.

Như vậy, vấn đề đặt ra ở đây là kinh tế phải đi trước một bước. Người viết: uốn tiên lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hoá. Vì sao không nói phát triển văn hoá và kinh tế. Tục ngữ ta có câu: có thực mới vực được đạo, vì thế kinh tế phải đi trước”

- Văn hoá không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị, phải phục vụ nhiệm vụ chính trị và thúc đẩy sự phát triển của kinh tế.

Đứng trên lập trường của chủ nghĩa Mac - Lênin, Hồ Chí Minh không nhấn mạnh một chiều về sự phụ thuộc “thụ động” của văn hoá vào kinh tế, chờ cho kinh tế phát triển xong rồi mới phát triển văn hoá. Người cho rằng, văn hoá có tính tích cực, chủ động, đóng vai trò to lớn như một động lực thúc đẩy sự phát triển của kinh tế và chính trị. Người nói: “trình độ văn hoá của nhân dân nâng cao sẽ giúp cho chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ. Nâng cao trình độ văn hoá của nhân dân cũng là một việc cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.”

Văn hoá phải ở trong kinh tế và chính trị, có nghĩa là văn hoá phải tham gia thực hiện những nhiệm vụ chính trị, thúc đẩy xây dựng và phát triển kinh tế. Quan điểm này không chỉ định hướng cho việc xây dựng một nền văn hoá mới ở Việt Nam mà còn định hướng cho mọi hoạt động văn hoá. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, quan điểm “văn hoá cũng là một mặt trận”, “kháng chiến hoá văn hoá, văn hoá hoá kháng chiến”... mà Người đưa ra đã tạo nên một phong trào văn hoá văn nghệ sôi động chưa từng thấy. Văn hoá không đứng ngoài mà ở trong cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc. Và cuộc kháng chiến trở thành cuộc kháng chiến có tính văn hoá. Chính điều này đã đem lại sức mạnh vượt trội cho nhân dân Việt Nam đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

.văn hoá phải ở trong kinh tế và chính trị, điều đó cũng có nghĩa là kinh tế và chính trị cũng phải có tính văn hoá, điều mà chủ nghĩa xã hội và thời đại đang đòi hỏi. Ngày nay, trong

công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta chủ trương gắn văn hoá với phát triển, chủ trương đưa các giá trị văn hoá thâm sâu vào kinh tế và chính trị, làm cho văn hoá thực sự vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

b. Quan điểm về tính chất của nền văn hoá

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời, Hồ Chí Minh đã bắt tay ngay vào việc xây dựng một nền văn hoá mới. Nhiều vấn đề về văn hoá đã được đặt ra và giải quyết ngay trong những ngày đầu của chính quyền cách mạng, như: giải quyết nạn dốt, giáo dục nhân dân tinh thần cần, kiệm, liêm, chính; cấm hút thuốc phiện, lương giáo đoàn kết và tự do tín ngưỡng... Như vậy, nền văn hoá mới ra đời đã gắn liền với nước Việt Nam mới. Nền văn hoá Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp là nền văn hoá kháng chiến, kiến quốc, nền văn hoá dân chủ mới. Khi miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nền văn hoá được xây dựng là nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.

Mặc dù có nhiều cách diễn đạt khác nhau, song nền văn hoá mới mà chúng ta đang xây dựng theo tư tưởng Hồ Chí Minh luôn bao hàm ba tính chất: tính dân tộc, tính khoa học và tính đại chúng.

Tính dân tộc của nền văn hoá được Hồ Chí Minh biểu đạt bằng nhiều khái niệm, như *đặc tính dân tộc, cốt cách dân tộc*, nhằm nhấn mạnh đến chiều sâu bản chất rất đặc trưng của văn hoá dân tộc, giúp phân biệt, không nhầm lẫn với văn hoá các dân tộc khác. Người cho rằng, để được như vậy, phải “trau dồi cho văn hoá, văn nghệ có tinh thần thuần tuý Việt Nam”, phải “lột tả cho hết tinh thần dân tộc”, đó là chủ nghĩa yêu nước, đoàn kết, khát vọng dân tộc, tự chủ, tự lực, tự cường của dân tộc... Người cho rằng, “nếu dân tộc hoá mà phát triển được đến cực điểm thì tức là đến chỗ thế giới hoá nó, vì lúc bấy giờ văn hoá thế giới sẽ phải chú ý đến văn hoá của mình và văn hoá của mình sẽ chiếm được địa vị ngang với các nền văn hoá thế giới”. Tính dân tộc của nền văn hoá không chỉ thể hiện ở chỗ biết giữ gìn, kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, mà còn phải phát triển những truyền thống tốt đẹp ấy cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới của đất nước.

Tính khoa học của nền văn hoá mới được thể hiện ở tính hiện đại, tiên tiến, thuận với trào lưu tiến hoá của thời đại. Tính khoa học của văn hoá đòi hỏi phải đấu tranh chống lại những gì trái với khoa học, phản tiến bộ, phải truyền bá tư tưởng triết học Macxit, đấu tranh chống lại chủ nghĩa duy tâm, thần bí, mê tín dị đoan, phải biết gạn lọc khơi trong, kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Tính đại chúng của nền văn hoá được thể hiện ở chỗ nền văn hoá ấy phải phục vụ nhân dân và do nhân dân xây dựng nên. Hồ Chí Minh nói, “văn hoá phục vụ ai? Cố nhiên chúng ta phải nói là phục vụ công nông binh, tức là phục vụ đại đa số nhân dân”; “Quần chúng là những người sáng tạo, công nông là những người sáng tạo. Nhưng quần chúng không chỉ sáng tạo ra những cải vật chất cho xã hội. Quần chúng còn là người sáng tác nữa...”

c. Quan điểm về chức năng của văn hoá

Chức năng của văn hoá rất phong phú, đa dạng. Hồ Chí Minh cho rằng, văn hoá có ba chức năng chủ yếu sau đây:

- Bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và những tình cảm cao đẹp

Tư tưởng và tình cảm là hai vấn đề quan trọng nhất trong đời sống tinh thần của con người. Tư tưởng có thể đúng đắn hoặc sai lầm, tình cảm có thể thấp hèn hoặc cao đẹp. Chức năng cao quý nhất của văn hoá phải bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp cho nhân dân, loại bỏ được những sai lầm và thấp hèn có thể có trong tư tưởng, tình cảm mỗi người. Tư tưởng và tình cảm rất phong phú, văn hoá phải đặc biệt quan tâm đến những tư tưởng và tình cảm lớn, chi phối đời sống tinh thần của mỗi con người và cả dân tộc.

Lý tưởng là điểm hội tụ của những tư tưởng lớn của một Đảng, một dân tộc. Đối với dân tộc Việt Nam, đó là lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Một khi lý tưởng này phai nhạt thì không thể nói đến thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh đã chỉ ra chức năng hàng đầu của văn hoá là phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do; phải làm thế nào cho ai cũng có “tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung và quên lợi ích riêng”.

Tình cảm lớn, theo Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người; yêu tính trung thực, chân thành, thuỷ chung, ghét những thói hư, tật xấu, sự sa đoạ...

- Mở rộng hiểu biết, nâng cao dân trí

Nói đến văn hoá là phải nói đến dân trí. Đó là trình độ hiểu biết, vốn kiến thức của người dân. Nâng cao dân trí phải bắt đầu từ chỗ biết đọc, biết viết để có thể hiểu biết các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Vấn đề nâng cao dân trí thực sự chỉ có thể thực hiện sau khi chính trị đã được giải phóng, toàn bộ chính quyền đã về tay nhân dân.

Mục tiêu nâng cao dân trí của văn hoá trong từng giai đoạn có thể có những điểm chung và riêng. Song tất cả đều hướng vào mục tiêu chung là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nâng cao dân trí là để nhân dân có thể tham gia sáng tạo và hưởng thụ văn hoá, góp phần cùng đảng iến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”. Đó cũng là mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” mà Đảng ta đã vạch ra trong công cuộc đổi mới.

- Bồi dưỡng những phẩm chất, phong cách và lối sống tốt đẹp, lành mạnh; hướng con người đến chân, thiện, mỹ để hoàn thiện bản thân

Phẩm chất và phong cách được hình thành từ đạo đức, lối sống, từ thói quen của cá nhân và phong tục tập quán của cả cộng đồng. Phẩm chất và phong cách thường có mối quan hệ gắn bó với nhau. Mỗi người thường có nhiều phẩm chất, trong đó, có phẩm chất chung và phẩm chất riêng, tuỳ theo nghề nghiệp, vị trí công tác. Các phẩm chất thường được thể hiện qua phong cách, tức là lối sinh hoạt, làm việc, ứng xử trong cuộc sống... Căn cứ vào yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng, Hồ Chí Minh đã đề ra những phẩm chất và phong cách cần thiết để mỗi người tự tu dưỡng. Đối với cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến phẩm chất đạo đức – chính trị. Bởi vì, nếu như không có những phẩm chất này thì họ không thể hoàn thành được những nhiệm vụ cách mạng, không thể biến lý tưởng thành hiện thực.

Những phẩm chất và phong cách tốt đẹp làm nên giá trị của con người. Văn hoá giúp con người hình thành những phẩm chất, phong cách và lối sống tốt đẹp, lành mạnh thông qua phân biệt cái đẹp, lành mạnh với cái xấu xa, hư hỏng, cái tiến bộ với cái lạc hậu, bảo thủ, ngày càng